

Số: 08/2021/QĐST-DS

Thanh Bình, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 398/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Trần Thanh P, sinh năm 1977.

Địa chỉ: X, thị trấn B, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: 1/ Nguyễn Văn H, sinh năm 1958.

2/ Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Số X, ấp C, xã K, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H thống nhất chịu trách nhiệm cá nhân trả cho ông Trần Thanh P số tiền vay còn thiếu gốc là 4.900.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm nghìn đồng*), không tính lãi.

Ông Trần Thanh P tự nguyện rút đơn khởi kiện đối với chị Nguyễn Thị Thu T, không yêu cầu chị T cùng chịu trách nhiệm liên đới với ông H trả số tiền 4.900.000 đồng cho ông P.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Ông Nguyễn Văn H đồng ý chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Do ông H là người cao tuổi nên được miễn 150.000 đồng là phần ông H phải chịu, ông H còn phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ông Trần Thanh P không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Trần Thanh P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006948 ngày 08/12/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Đồng Tháp (do chị Huỳnh Thị Ngọc D nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Cương